

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH**

Bản án số: 22/2021/DS-PT
Ngày: 30 - 9 - 2021
V/v Yêu cầu bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ

Bà Trần Thanh Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Bích – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2021/TLPT-DS ngày 10 tháng 8 năm 2021 về việc Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Do bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2021/QĐPT-DS ngày 15 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Bùi Văn G, sinh năm 1954; anh Bùi Mạnh H, sinh năm 1979; anh Bùi Anh D, sinh năm 1981; đều có địa chỉ: Tổ X, phường T, thành phố HB, tỉnh HB.

Người được ủy quyền của nguyên đơn: Anh Bùi Anh D, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ X, phường T, thành phố HB, tỉnh HB. “có mặt”

2. Bị đơn: Ông Trần Đức T, sinh năm 1954; bà Bùi Thị H1, sinh năm 1978; cháu Trần Đức H2, sinh ngày 21/10/2005 (bà H1 là người đại diện cho cháu H2); đều có địa chỉ: Xóm M, xã HB, thành phố HB, tỉnh HB. “có mặt”

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Bùi Thị H1: Ông Vũ Duy T1 – Luật sư Văn phòng Luật sư Vũ Duy T1, Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình; địa chỉ: Số 1 Trương Hán Siêu, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. “có mặt”

3. Người kháng cáo: Bà Bùi Thị H1, sinh năm 1978, là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/9/2020, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa anh Bùi Anh D trình bày:

Vào hồi 16 giờ ngày 23/3/2020, bà Đinh Thị H3 (mẹ anh D), sinh năm 1958 trú tại Tổ X, phường T, thành phố HB, tỉnh HB, đang dắt xe đạp lên dốc nghĩa trang xóm G, tổ Y, phường T, thành phố HB khi dắt xe lên gần đỉnh dốc thì bị cháu Trần Đức H2 đi xe máy điện từ đằng sau đâm vào đuôi xe đạp của bà H3, làm bà H3 ngã xuống đập đầu xuống mặt đường, gây chấn thương sọ não, tổn hại 85% sức khỏe. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình anh D đưa bà H3 đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 23/3/2020 đến 27/4/2020 thì xuất viện, đến ngày 13/8/2020 lại nhập viện để mổ ghép hộp sọ, đến ngày 04/9/2021 thì xuất viện về nhà.

Nay gia đình anh yêu cầu cháu Trần Đức H2 cùng bố mẹ cháu H2 là ông Trần Đức T và bà Bùi Thị H1 phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Đinh Thị H3 262.599.248 đồng, các khoản chi phí cụ thể như sau:

Tiền viện phí	47.421.248đ
Tiền mất thu nhập thực tế trong 07 tháng (6.000.000đ/tháng) của bà Đinh Thị H3	42.000.000đ
Tiền công chăm sóc bà Đinh Thị H3 trong 07 tháng (300.000đ/ngày)	63.000.000đ
Tiền ăn trong 07 tháng (100.000đ/ngày)	21.000.000đ
Tiền bím, sữa từ ngày bị tai nạn đến ngày khởi kiện	39.178.000đ
Tiền tổn thất tinh thần	50.000.000đ

Tại các bản tự khai, các ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Trần Đức T, bà Bùi Thị H1, cháu Trần Đức H2 trình bày:

Chiều ngày 23/3/2020 cháu Trần Đức H2 điều khiển xe máy điện, màu sơn đen, xe không có biển kiểm soát đi từ nhà thuộc xóm Máy II, xã Hòa Bình đi chơi, khi đến ngã ba trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh Hòa Bình thì thấy

mây đen, gió lốc, trời chuẩn bị mưa nên vòng xe theo hướng nghĩa trang Sông Đà thì thấy một người phụ nữ (sau này mới biết là bà Đinh Thị H3) đi bộ dắt xe đạp cùng chiều đang lên dốc, khi lên gần đỉnh dốc thì người phụ nữ này lên xe đạp chuẩn bị đạp xe thì loạng choạng tay lái, do khoảng cách quá gần nên cháu H2 đã đâm vào ghế để chân trẻ em buộc sau yên xe của người phụ nữ đó, người phụ nữ ngã xuống đường nằm đè lên giải phân cách. Sau đó, người phụ nữ được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình. Gia đình bị đơn đã xuống viện thăm và bồi thường số tiền 19.300.000 đồng. Nay gia đình bà Đinh Thị H3 yêu cầu bồi thường số tiền 262.599.248đ, gia đình ông Thịnh, bà Bùi Thị H1, cháu Huy không đồng ý vì cháu H2 không có lỗi, do bà Hiền đạp xe loạng choạng lấn sang phần đường của cháu H2, khoảng cách quá gần nên cháu H2 không xử lý kịp nên mới đâm vào ghế để chân trẻ em buộc sau yên bà Đinh Thị H3.

Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147; Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 588, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4, khoản 9 Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của các đồng nguyên đơn ông Bùi Văn G, anh Bùi Mạnh H, anh Bùi Anh D về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc các đồng bị đơn ông Trần Đức T, bà Bùi Thị H1 phải liên đới bồi thường cho bà Đinh Thị H3 và gia đình bà Hiền do anh Bùi Anh D là người đại diện nhận với số tiền là 209.827.248 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021 bà Bùi Thị H1 có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình với nội dung: Bản án xử chưa thật sự khách quan, chưa đúng với sự việc đã xảy ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị huỷ bản án sơ thẩm, các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án, giữ nguyên nội dung đã trình bày tại giai đoạn sơ thẩm.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về kháng cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ.

Về nội dung: Bà Đinh Thị H3 sinh năm 1958 là người bị tai nạn giao thông hiện đang được chữa trị và chưa phục hồi sức khỏe nên gặp khó khăn trong việc tự mình đứng ra làm đơn khởi kiện (chưa bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo quy định) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định ông Bùi Văn G là chồng và các con của bà H3 là anh Bùi Mạnh H và Bùi Anh D tham gia tố tụng với tư cách nguyên đơn trong vụ án là không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về quyền khởi kiện, Căn cứ vào a khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Huỷ Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình về vụ án “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn bà Bùi Thị H1 kháng cáo trong thời hạn luật định được chấp nhận. Người không kháng cáo nhưng có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc kháng cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

2.1. Về quyền khởi kiện

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: Bà Đinh Thị H3 sinh năm 1958 (là vợ của ông G và là mẹ của anh Bùi Mạnh H và anh Bùi Anh D) là người trực tiếp bị thiệt hại về sức khỏe trong vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 0 + 396 đường 433 thuộc địa phận tổ 8, phường Tân Hoà, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình vào ngày 23/3/2020, nhưng trong vụ án này anh Bùi Anh D là người đứng đơn khởi kiện với tư cách là nguyên đơn, (đơn khởi kiện ghi ngày 23.9.2020 nhưng đến ngày 02/10/2020 mới có giấy uỷ quyền của ông G và anh H cho anh D khởi kiện) yêu cầu cháu Trần Đức H2 sinh ngày 21/10/2005 và bố, mẹ cháu Huy là ông Trần Đức T và bà Bùi Thị H1 phải bồi thường thiệt hại, là không đúng về người khởi kiện bởi lẽ:

Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 (BLTTDS) quy định Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp khởi kiện vụ án (người khởi kiện) tại Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Điều 189 (BLTTDS) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện phải làm đơn khởi kiện. Việc làm đơn khởi kiện của cá nhân được thực hiện như sau:

- Cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi tố tụng dân sự thì có thể tự mình hoặc nhờ người khác làm hộ đơn khởi kiện vụ án. Tại mục tên, địa chỉ nơi cư trú của người khởi kiện trong đơn phải ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú của cá nhân đó; ở phần cuối đơn, cá nhân đó phải ký tên hoặc điểm chỉ;

- Cá nhân là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì người đại diện hợp pháp của họ có thể tự mình hoặc nhờ người khác làm hộ đơn khởi kiện vụ án. Tại mục tên, địa chỉ nơi cư trú của người khởi kiện trong đơn phải ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người đại diện hợp pháp của cá nhân đó; ở phần cuối đơn, người đại diện hợp pháp đó phải ký tên hoặc điểm chỉ;

Theo quy định tại Điều 22, Điều 23 của Bộ luật dân sự thì chỉ có Tòa án mới có thẩm quyền tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, trên cơ sở kết luận của tổ chức giám định. Không ai đương nhiên bị mất năng lực hành vi dân sự, nếu không có quyết định của Tòa án tuyên bố họ mất năng lực hành vi dân sự. Trong trường hợp này, theo lời khai của anh D thì bà H3 hiện tại sức khỏe chưa hồi phục và không nhận thức được hành vi của mình, khi chưa có quyết định của Tòa án tuyên bố bà H3 mất

năng lực hành vi dân sự nhưng cấp sơ thẩm đã xác định ông G, anh H1, anh D là nguyên đơn dân sự là không đúng. Việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H3 mất năng lực hành vi dân sự, người khó khăn trong nhận thức, của người có quyền, lợi ích liên quan là việc dân sự được quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

2.2. Một số nội dung tố tụng khác có vi phạm:

- Theo hồ sơ vụ án thể hiện cháu Trần Đức H2 sinh ngày 21/10/2005 là người trực tiếp gây tai nạn với bà H3, Toà án cấp sơ thẩm xác định cháu Huy là bị đơn dân sự là không đúng mà cần xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án để làm rõ hành vi gây tai nạn, cũng như xác định yếu tố lỗi, bởi lẽ:

Đoạn 1 khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Người chưa đủ mười lăm tuổi gây thiệt hại mà còn cha, mẹ thì cha, mẹ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại; nếu tài sản của cha, mẹ không đủ để bồi thường mà con chưa thành niên gây thiệt hại có tài sản riêng thì lấy tài sản đó để bồi thường phần còn thiếu, trừ trường hợp quy định tại Điều 599 của Bộ luật này”.

Theo hướng dẫn trong Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 08/7/2006 đã quy định, đối với trường hợp này, cha, mẹ của người gây thiệt hại được xác định là bị đơn dân sự, là người chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ bằng tài sản của cha, mẹ đối với thiệt hại do con mình gây ra. Bởi lẽ, người chưa thành niên dưới 15 tuổi là những người chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tâm sinh lý, chưa nhận biết được hết những hậu quả cho xã hội do hành vi của mình gây ra và thực tế người chưa thành niên ở độ tuổi này phụ thuộc khá nhiều vào việc chăm sóc, giáo dục, quản lý của cha mẹ; do đó, khi cha mẹ không thực hiện đúng việc chăm sóc, giáo dục, quản lý để con gây ra thiệt hại cho người khác thì cha mẹ phải có trách nhiệm bồi thường.

- Việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ (lần 1) vào ngày 04/12/2020 và sau đó nguyên đơn (anh D) có đơn yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án đã Quyết định số 01/QĐ-CCTLCC ngày 07/4/2021 yêu cầu cơ quan Công an thành phố Hoà Bình (cung cấp toàn bộ giấy tờ tài liệu liên quan đến vụ tai nạn giao thông của vụ án) và Quyết định số 15/QĐ-CCTLCC ngày 21.5.2021

yêu cầu Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình (cung cấp Bệnh án điều trị và các giấy tờ liên quan đến việc khám chữa bệnh của bà Đinh Thị H3). Theo hồ sơ thể hiện thì các văn bản này được cung cấp cho Toà án vào ngày 20/5/2021 và ngày 01/6/2021. Đây là tài liệu, chứng cứ được bổ sung do Toà án thu thập, tuy nhiên Toà án đã không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, mà đã tiến hành hoà giải (lần 2) vào ngày 24/5/2021 là chưa đúng theo quy định.

2.3. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình đề nghị hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng là có căn cứ pháp luật. Do cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét về phần nội dung vụ án cũng như nội dung kháng cáo của bị đơn bà Bùi Thị H1.

2.4. Từ sự phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Bùi Văn G, anh Bùi Mạnh H và anh Bùi Anh D tham gia tố tụng với tư cách nguyên đơn đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về quyền khởi kiện của đương sự trong vụ án được quy định tại Điều 186 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đến các quyền lợi của bà Hiền mà chấp nhận tư cách tố tụng nguyên đơn khi chưa đảm bảo quyền được khởi kiện là ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Đinh Thị H3. Hội đồng xét xử cần phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình về vụ án “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào a khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015:

Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình về vụ án “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” giữa nguyên đơn ông Bùi Văn

G, anh Bùi Mạnh H và anh Bùi Anh D và bị đơn ông Trần Đức T, bà Bùi Thị H1 và cháu Trần Đức H2.

2. Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

- Bà Bùi Thị H1 không phải chịu án phí phúc thẩm, được hoàn trả lại cho bà Hiền số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (theo biên lai thu số 0004440 ngày 15/7/2021 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình).

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án NDCC tại Hà Nội;
- Viện KSNDCC tại Hà Nội;
- Viện KSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND T.P Hòa Bình;
- TAND T.P, Hòa Bình;
- Chi cục THADS T.P, Hòa Bình;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TH, tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quang Tuấn